

Số: 2467/QCPH- LĐT BXH-CA-BP-SNgV

Quảng Ngãi, ngày 24 tháng 9 năm 2022

QUY CHẾ PHỐI HỢP

**Trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán
trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

Căn cứ Luật Phòng, chống mua bán người (Luật số 66/2011/QH12 ngày 29 tháng 3 năm 2011);

Căn cứ Nghị định số 62/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định căn cứ xác định nạn nhân bị mua bán và bảo vệ an toàn cho nạn nhân, người thân thích của họ;

Căn cứ Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-BCA-BQP-BLĐT BXH-BNG ngày 10 tháng 02 năm 2014 của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Ngoại giao hướng dẫn trình tự, thủ tục và quan hệ phối hợp trong việc xác minh, xác định, tiếp nhận và trao trả nạn nhân bị mua bán;

Căn cứ Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chương trình phòng, chống mua bán người giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 525/QĐ-LĐT BXH ngày 05/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Kế hoạch thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quy chế số 2548 /QCPH- LĐT BXH-CA-QP-NG ngày 18/7/2022 giữa Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Ngoại giao trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và trao trả nạn nhân bị mua bán;

Căn cứ Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác hỗ trợ nạn nhân bị mua bán giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Để tăng cường sự phối hợp và thực hiện có hiệu quả công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán; Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ thống nhất ban hành Quy chế phối hợp trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, hình thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ngành: Sở Lao động- Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ (sau đây gọi chung là các sở, ngành) trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

Điều 2. Mục đích phối hợp

1. Tăng cường trách nhiệm và sự phối hợp trong chỉ đạo, lãnh đạo, điều hành của các sở, ngành đối với công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, nhất là việc tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ lấy nạn nhân làm trung tâm, vì quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân bị mua bán.

2. Bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của các sở, ngành trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán nhằm nâng cao hiệu quả, chất lượng phối hợp giữa các sở, ngành và kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, bất cập trong thực tiễn thực hiện công tác này.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm thống nhất, kịp thời, đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

2. Chủ động, thường xuyên, chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả; không ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ, hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan.

3. Phát huy vai trò, trách nhiệm cá nhân của người đứng đầu cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp và tổ chức, cá nhân trong việc đề xuất, triển khai các hoạt động phối hợp.

4. Bảo đảm bí mật nhà nước, bí mật công tác theo quy định của pháp luật.

5. Tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan có liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi trực tiếp, trao đổi bằng văn bản hoặc các hình thức phù hợp (điện thoại, email...), tổ chức các cuộc họp liên ngành theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Tổ chức các đoàn liên ngành để thực hiện việc tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, giải quyết các vấn đề phát sinh đột xuất và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

3. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả phối hợp thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

4. Các hình thức phối hợp khác do các sở, ngành thống nhất thực hiện.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đề án, dự án, chương trình, kế hoạch liên quan đến công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

1. Các sở, ngành chủ động rà soát, kiến nghị, sửa đổi bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật về tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán thuộc phạm vi quản lý nhà nước của từng sở, ngành.

2. Tham gia ý kiến đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, báo cáo rà soát, theo dõi thi hành pháp luật, tổng kết thi hành pháp luật, lập đề nghị xây dựng chính sách về lĩnh vực có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và nội dung phối hợp theo đề nghị góp ý của các sở, ngành khác trong Quy chế phối hợp.

Điều 6. Truyền thông nâng cao nhận thức

1. Các sở, ngành thực hiện các hoạt động truyền thông nâng cao nhận thức thông qua việc xây dựng tờ rơi, phóng sự, video clip, chuyên trang, chuyên mục; tuyên truyền về chính sách pháp luật, công tác chỉ đạo, triển khai và kết quả thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán và đăng tải, cập nhật trên các phương tiện thông tin, đại chúng, trang thông tin điện tử, trang mạng xã hội (Fanpage) của các sở, ngành; xây dựng tài liệu, cẩm nang, sách mỏng hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi sở, ngành. Đồng thời, thực hiện việc chia sẻ các sản phẩm truyền thông, tài liệu với các sở, ngành trong Quy chế phối hợp để phục vụ cho việc tuyên truyền trên các phương tiện, ấn phẩm truyền thông của các bên hoặc tại các Hội nghị, hội thảo, tập huấn, triển lãm... nhằm tránh bị chồng chéo, tiết kiệm nguồn lực và nâng cao hiệu quả truyền thông.

2. Cùng phối hợp tổ chức hoặc cử đại biểu tham dự các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, trao đổi thông tin về công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

3. Phối hợp tổ chức các hoạt động truyền thông trực tiếp, trực tuyến, truyền thông tại cộng đồng, đặc biệt hướng đến nhóm nguy cơ cao như phụ nữ, trẻ em gái ở các khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa và thực hiện đánh giá kết quả để nâng cao hiệu quả công tác này.

Điều 7. Đào tạo bồi dưỡng cho người làm công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng, chia sẻ tài liệu, tổ chức tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng về công tác tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, trọng tâm về các kiến thức, kỹ năng tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân dựa trên quyền và sự hiểu biết về sang chấn tâm lý, nhạy cảm giới cho cán bộ làm công tác tiếp nhận, hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

2. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ xây dựng, chia sẻ tài liệu và tổ chức tập huấn cho cán bộ thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán thuộc ngành mình về những kiến thức chuyên ngành, biện pháp nghiệp vụ và các kỹ năng, tình huống có thể xảy ra trong quá trình tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

Điều 8. Tiếp nhận thông tin, tài liệu về nạn nhân; tiếp nhận nạn nhân bị mua bán

1. Sở Ngoại vụ phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) và các cơ quan, đơn vị thuộc cơ quan Công an kiểm tra, xác minh thông tin, tài liệu liên quan đến nạn nhân bị mua bán, các giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam để thực hiện các thủ tục theo quy định hiện hành; làm đầu mối phối hợp với các cơ quan đại diện ngoại giao của nước mà nạn nhân là công dân (hoặc thường trú) để thực hiện việc xác minh thông tin, tài liệu về nạn nhân và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc cơ quan Công an trong việc trao trả nạn nhân theo quy định.

2. Công an tỉnh chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ thuộc Công an các cấp thực hiện ngay việc xác minh và cung cấp thông tin, tài liệu, giấy tờ chứng minh quốc tịch Việt Nam theo yêu cầu của Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; phối hợp với Sở Ngoại vụ các tỉnh, thành phố nơi nạn nhân bị mua bán được lưu giữ để thực hiện phối hợp trong việc tiếp nhận thông tin, tài liệu về nạn nhân và phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh trong việc trao trả nạn nhân theo quy định.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảnh sát biển chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ thuộc ngành tiếp nhận thông tin, tài liệu về nạn nhân bị mua bán; phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nạn nhân tự trở về, Cơ quan quản lý xuất nhập cảnh Công an cấp tỉnh nơi có cửa khẩu mà nạn nhân nhập cảnh và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội nơi nạn nhân đến trình báo hoặc được giải cứu để thực hiện việc tiếp nhận, hỗ trợ và chuyển tuyến nạn nhân bị mua bán.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện thực hiện việc tiếp nhận thông tin về nạn nhân bị mua bán tự đến trình báo hoặc thông tin từ Ủy ban nhân dân cấp xã, Công an cấp xã chuyển đến; phối hợp với cơ quan Công an cùng cấp nơi nạn nhân tự đến trình báo và cơ quan giải cứu nạn nhân (Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảnh sát biển) thực hiện việc hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, chuyển tuyến họ về nơi cư trú hoặc Trung tâm Công tác xã hội tỉnh theo nguyện vọng của nạn nhân bị mua bán.

5. Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh chỉ đạo các đơn vị nghiệp vụ thuộc các sở, ngành và Công an các cấp khi thực hiện việc tiếp nhận nạn nhân bị mua bán, thông báo cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi tiếp nhận nạn nhân để thực hiện việc phối hợp tiếp nhận và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

6. Các sở, ngành chỉ đạo các phòng chuyên môn, đơn vị nghiệp vụ thường xuyên chia sẻ thông tin, tài liệu về nạn nhân bị mua bán được tiếp nhận qua các

nguồn khác nhau để kịp thời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nạn nhân; trường hợp nhiều nạn nhân được phía nước ngoài trao trả cùng một lúc, tổ chức đoàn liên ngành thực hiện việc tiếp nhận nạn nhân.

Điều 9. Bảo vệ an toàn cho nạn nhân bị mua bán và người thân thích của họ

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, Trung tâm Công tác xã hội tỉnh áp dụng các biện pháp bảo vệ an toàn cho nạn nhân bị mua bán và người thân thích của họ theo quy định. Trường hợp cần thiết, khi phát hiện có dấu hiệu không an toàn đối với nạn nhân và người thân thích của họ tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh thì thông tin ngay cho cơ quan Công an cấp tỉnh và Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Cảnh sát biển cùng cấp để phối hợp trong việc áp dụng các biện pháp bảo vệ.

2. Công an tỉnh chỉ đạo Công an các cấp áp dụng các biện pháp bảo vệ nạn nhân và người thân thích của họ theo thẩm quyền; cử lực lượng phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Công tác xã hội tỉnh trong quá trình bảo vệ nạn nhân khi được đề nghị.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảnh sát biển áp dụng các biện pháp bảo vệ nạn nhân và người thân thích của họ theo thẩm quyền; cử lực lượng phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trung tâm Công tác xã hội tỉnh trong quá trình bảo vệ nạn nhân khi được đề nghị.

4. Sở Ngoại vụ làm đầu mối liên lạc, kiến nghị Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) và Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài áp dụng các biện pháp bảo vệ nạn nhân, người chưa thành niên đi cùng nạn nhân là công dân Việt Nam tại vùng lãnh thổ nước sở tại theo thẩm quyền.

Điều 10. Hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí đi lại cho nạn nhân trong quá trình tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chỉ đạo Trung tâm Công tác xã hội tỉnh tiếp nhận nạn nhân bị mua bán, bố trí chỗ ăn, ở phù hợp với giới tính, lứa tuổi; hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, chăm sóc y tế, tư vấn tâm lý, trợ giúp pháp lý, tư vấn học nghề, việc làm... cho nạn nhân trong thời gian lưu trú tại Trung tâm Công tác xã hội tỉnh; phối hợp với cơ quan Công an, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nạn nhân cư trú để liên hệ với gia đình hoặc người thân trước khi đưa trở về nơi cư trú; trường hợp trẻ em mồ côi, trẻ em không nơi nương tựa thì làm thủ tục hưởng chế độ bảo trợ xã hội theo quy định; tổ chức các hoạt động, dịch vụ hỗ trợ nạn nhân hòa nhập cộng đồng.

2. Công an tỉnh chỉ đạo cơ quan Công an các cấp thực hiện hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bị mua bán, trong trường hợp cần thiết, thông báo cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện để thực hiện các thủ tục hỗ trợ nạn nhân bị mua bán theo quy định và phối hợp chuyển tuyến nạn nhân vào Trung tâm Công tác xã hội tỉnh.

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảnh sát biển thực hiện hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, bố trí chỗ ở tạm thời cho nạn nhân bị mua bán (trường hợp nạn nhân tự đến trình báo hoặc do cơ quan Biên phòng, Cảnh sát biển giải cứu hoặc phát hiện tại khu vực biên giới, hải đảo, trên biển); trường hợp không đủ điều kiện bố trí ăn, ở cho nạn nhân thì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện để chuyển tuyến nạn nhân vào Trung tâm Công tác xã hội tỉnh.

4. Sở Ngoại vụ phối hợp, kiến nghị cơ quan đại diện Việt Nam tại nước ngoài thực hiện hỗ trợ nhu cầu thiết yếu và chi phí về nước cho nạn nhân bị mua bán; Kiến nghị Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao) áp dụng các biện pháp bảo hộ công dân theo quy định hiện hành.

Điều 11. Kiểm tra, thực hiện các biện pháp tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

1. Mỗi sở, ngành được giao chủ trì hàng năm (theo quy định tại Khoản 3 Điều 13) Quy chế này xây dựng Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán. Các sở, ngành còn lại trong Quy chế có trách nhiệm cử thành viên tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành về công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán khi có văn bản đề nghị của sở, ngành chủ trì. Báo cáo kết quả kiểm tra được gửi cho Ban chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh (*viết tắt là Ban Chỉ đạo 138 tỉnh*) và các sở, ngành tham gia trong Quy chế.

2. Căn cứ kết quả kiểm tra việc thực hiện công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán, các sở, ngành cùng trao đổi, phối hợp giải quyết các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị từ các cơ quan, tổ chức và những phát sinh trong thực tiễn triển khai.

Điều 12. Thống kê, báo cáo về tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán

1. Sở Ngoại vụ phối hợp với Cục Lãnh sự (Bộ Ngoại giao), cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan chức năng liên quan thuộc tỉnh tổng hợp thông tin, báo cáo kết quả, thống kê số liệu về việc tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bị mua bán ở nước ngoài, chi phí về nước cho nạn nhân.

2. Công an tỉnh tổng hợp thông tin, báo cáo kết quả, thống kê số liệu về việc xác minh, cung cấp thông tin, tài liệu, giấy tờ chứng minh Quốc tịch Việt Nam khi có yêu cầu; việc tiếp nhận nạn nhân bị mua bán; hỗ trợ nhu cầu thiết yếu cho nạn nhân bị mua bán trong trường hợp cần thiết và các biện pháp bảo vệ an toàn cho nạn nhân và người thân của họ. Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành triển khai thực hiện hiệu quả hệ thống tiêu chí, biểu mẫu thống kê phòng, chống mua bán người, trong đó có biểu mẫu thống kê về công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán (*sau khi Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm Chính phủ ban hành*).

3. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh tổng hợp thông tin, báo cáo kết quả, thống kê số liệu về việc tiếp nhận nạn nhân, hỗ trợ nhu cầu thiết yếu, bố trí chỗ ở tạm thời, chi phí đi lại cho nạn nhân và các biện pháp bảo vệ an toàn cho nạn nhân và người thân thích của họ.

4. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp thông tin, báo cáo kết quả, thống kê số liệu về công tác tiếp nhận, các biện pháp bảo vệ an toàn và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán.

5. Báo cáo kết quả, thống kê số liệu về công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân được thực hiện định kỳ 06 tháng và 01 năm. Các sở, ngành xây dựng báo cáo và gửi cho cơ quan được giao chủ trì thực hiện trong năm để tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo 138 tỉnh, đồng thời, gửi cho các sở, ngành khác tham gia Quy chế để cùng chia sẻ thông tin và đảm bảo số liệu không bị chồng chéo.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thi hành

1. Các sở, ngành: Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Ngoại vụ chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc các đơn vị thuộc phạm vi quản lý triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quy chế này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giao Phòng Trẻ em, Bình đẳng giới và Phòng, chống tệ nạn xã hội; Công an tỉnh giao Phòng cảnh sát hình sự; Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh giao Phòng, chống ma túy và Tội phạm; Sở Ngoại vụ giao Phòng Lễ tân - Lãnh sự - Báo chí làm đơn vị đầu mối thực hiện Quy chế phối hợp trong công tác tiếp nhận, bảo vệ và hỗ trợ nạn nhân bị mua bán. Các đơn vị được giao cử cán bộ đầu mối; cung cấp số điện thoại, email liên hệ trong thực hiện các hoạt động phối hợp tại Quy chế này.

3. Các sở, ngành giao đơn vị đầu mối luân phiên chủ trì, hàng năm đánh giá kết quả thực hiện Quy chế phối hợp, báo cáo lãnh đạo sở, ngành để báo cáo Ban Chỉ đạo 138 tỉnh.

4. Các sở, ngành chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị liên quan căn cứ Quy chế phối hợp này nghiên cứu, xây dựng Kế hoạch hoặc Chương trình trong công tác tiếp nhận, bảo vệ, hỗ trợ nạn nhân và chỉ đạo thực hiện, bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

Điều 14. Kinh phí thực hiện

Các sở, ngành bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; từ các nguồn tài trợ, viện trợ và các nguồn huy động hợp pháp khác để thực hiện các nhiệm vụ tại Quy chế này.

Điều 15. Hiệu lực thi hành

Quy chế này đã được các sở, ngành: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ thống nhất thông qua và có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trong quá trình triển khai, thực hiện Quy chế, nếu có phát sinh, vướng mắc, đề nghị phản ánh, kiến nghị về Sở Lao động- Thương binh và Xã hội để tổng hợp, phối hợp với các sở, ngành: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Ngoại vụ cùng xem xét, thống nhất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đại tá Trần Văn Mạnh

KT. GIÁM ĐỐC *HL*
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Dũng

KT. CHỈ HUY TRƯỞNG
PHÓ CHỈ HUY TRƯỞNG



Đại tá Nguyễn Văn Cảnh

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Thanh Hiền

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB và XH (để b/c);
- Bộ Công an (để b/c);
- Bộ Quốc phòng (để b/c);
- Bộ Ngoại giao (để b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Cảnh sát biển (để t/h);
- Sở LĐ-TB&XH, Công an, BCH BDBP, Sở Ngoại vụ;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Công tác xã hội tỉnh;
- Lưu VT: Sở LĐ-TB&XH, CA tỉnh, BDBP tỉnh, Sở Ngoại vụ.